

Số: 02/QC-TTHĐND-UBND-UBMTTQ

Phường Liệt, ngày 24 tháng 7 năm 2025

QUY CHẾ

Phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Phường Liệt khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13 ngày 20/11/2015;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20/02/2025 quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp;

Căn cứ Hướng dẫn số 1309/HD-UBTVQH15 ngày 11/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số nội dung tổ chức và hoạt động của đoàn đại biểu Quốc Hội khóa XV, HĐND cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Để góp phần nâng cao hiệu quả trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, xây dựng chính quyền, MTTQ trong sạch, vững mạnh, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Phường Liệt thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Phường Liệt khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 với các nội dung như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam phường Phường Liệt quy định trách nhiệm phối hợp, giải quyết những công việc chung có liên quan đến trách nhiệm của mỗi bên, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc trong sạch, vững mạnh, xây dựng Phường Liệt phát triển toàn diện, văn minh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp công tác

1. Trong quá trình phối hợp thực hiện các hoạt động được quy định trong quy chế này, Thường trực HĐND phường, UBND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung công việc thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mỗi bên theo quy định của pháp luật và quy chế này.

2. Đảm bảo tính thống nhất, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết công việc theo quy định của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, các quy chế, quy định của Đảng ủy phường và theo quy chế này. Chủ động, kịp thời cùng triển khai thực hiện công việc liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định pháp luật và quy chế này.

3. Khi bàn bạc, trao đổi những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Thường trực HĐND phường, UBND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường theo quy chế này, bên chủ trì cuộc họp mời đại diện của các bên còn lại dự họp để bàn bạc, thống nhất ý kiến trước khi thực hiện.

Điều 3. Tính chất và mục đích của mối quan hệ phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND phường, UBND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường

Mối quan hệ công tác giữa Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường là mối quan hệ phối hợp, đặt dưới sự chỉ đạo và hướng dẫn của Thường trực HĐND Thành phố, UBND Thành phố và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố Hà Nội; sự lãnh đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy, tạo điều kiện để các bên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật, nhằm chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của Nhân dân, vận động Nhân dân tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và tham gia quản lý nhà nước vì mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng trên địa bàn phường.

Điều 4. Nội dung phối hợp công tác

Quy chế này quy định mối quan hệ phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường trong các hoạt động sau:

1. Chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp HĐND phường;
2. Tổ chức hoạt động giám sát và phản biện xã hội;
3. Tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri (TXCT);
4. Tổ chức tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết và giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.
5. Ban hành và thực hiện Nghị quyết HĐND phường.

CHƯƠNG II CÁC NỘI DUNG PHỐI HỢP

Mục 1

PHỐI HỢP TRONG VIỆC CHUẨN BỊ VÀ TỔ CHỨC CÁC KỲ HỌP, TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI

Điều 5. Phối hợp chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND phường

1. Thường trực HĐND phường phối hợp chặt chẽ với UBND phường và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường trong việc chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND phường theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Quy chế hoạt động của HĐND phường và các văn bản quy định khác có liên quan.

Thường trực HĐND phường xây dựng dự kiến kế hoạch tổ chức kỳ họp, các nội dung dự kiến trình tại kỳ họp; Chủ trì tổ chức hội nghị liên tịch giữa Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường để thống nhất kế hoạch, nội dung, chương trình kỳ họp trước khi trình Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét cho ý kiến.

2. UBND phường và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm chuẩn bị các nội dung trình tại kỳ họp theo Kế hoạch tổ chức kỳ họp đã được ban hành. Chậm nhất **18 ngày** trước ngày tổ chức kỳ họp, UBND phường và các đơn vị gửi các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết đến Thường trực HĐND phường để Thường trực HĐND phường giao các Ban HĐND phường tiến hành thẩm tra theo quy định.

3. Chậm nhất **07 ngày** trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND: UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường hoàn thiện hồ sơ, tài liệu phục vụ kỳ họp HĐND gửi Thường trực HĐND phường để gửi đến các đại biểu HĐND và trình HĐND phường theo quy định.

4. Chậm nhất **05 ngày** trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND phường, căn cứ dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, UBND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường phân công người trình bày báo cáo, các nội dung thuộc trách nhiệm của mình và gửi Thường trực HĐND phường để xây dựng kịch bản điều hành kỳ họp.

5. Trong trường hợp tổ chức kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết các công việc phát sinh đột xuất, Thường trực HĐND phường phối hợp với UBND phường và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường quyết định cụ thể nội dung, chương trình và quy trình tổ chức kỳ họp và báo cáo xin ý kiến Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường.

Các nội dung công việc khác liên quan đến kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết các công việc đột xuất phát sinh thực hiện tại khoản 2,3,4,5 Điều 5 của quy chế này và các quy định liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Mục 2

PHỐI HỢP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI

Điều 6. Phối hợp tổ chức hoạt động giám sát và phản biện xã hội

1. Thường trực HĐND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường tổ chức, phối hợp tham gia các hoạt động giám sát của mỗi bên theo quy định Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Thường trực HĐND phường và UBND phường trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tạo điều kiện và cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho hoạt động giám sát theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường; cử người tham gia hoạt động giám sát của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường về những nội dung có liên quan; xem xét, giải quyết kiến nghị sau giám sát của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường theo quy định của pháp luật.

3. UBND phường có trách nhiệm thực hiện và chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và các đơn vị thuộc UBND phường thực hiện đầy đủ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

4. Khi có các Đoàn khảo sát, giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố, HĐND Thành phố, Thường trực HĐND Thành phố và các Ban của HĐND Thành phố làm việc tại phường: UBND phường chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND phường chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc với Đoàn khảo sát, giám sát; Thường trực HĐND phường cử người tham gia giám sát theo đề nghị của Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố, HĐND Thành phố, Thường trực HĐND Thành phố và các Ban của HĐND Thành phố.

5. Thường trực HĐND phường, UBND phường có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo đúng quy định.

Mục 3

PHỐI HỢP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI

Điều 7. Phối hợp tổ chức để đại biểu HĐND phường thực hiện TXCT

1. Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND Thành phố.

2. Chậm nhất là **30 ngày** trước ngày khai mạc kỳ họp và **05 ngày** sau khi kết thúc kỳ họp thường lệ HĐND phường, Thường trực HĐND phường ban hành văn

bản gửi Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường về kế hoạch tổ chức để đại biểu HĐND phường tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp của HĐND phường.

3. Trên cơ sở kế hoạch tiếp xúc cử tri của Thường trực HĐND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường ban hành kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ HĐND phường cho các đại biểu HĐND theo Tổ đại biểu HĐND phường. Kế hoạch tiếp xúc cử tri được gửi đến Thường trực HĐND phường, UBND phường; đồng thời gửi tới Chi uỷ, Ban Công tác mặt trận cơ sở Khu dân cư, Tổ dân phố trên địa bàn phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan để phối hợp thực hiện.

4. Thường trực HĐND phường chuẩn bị các tài liệu cần thiết để đại biểu HĐND phường tiếp xúc cử tri: Kế hoạch, thời gian, chương trình kỳ họp, các nội dung dự kiến trình tại kỳ họp.

5. UBND phường chuẩn bị các tài liệu: Báo cáo đầy đủ và báo cáo tóm tắt tình hình, kết quả thực các nhiệm vụ kinh tế- xã hội; Báo cáo kết quả trả lời ý kiến kiến nghị của cử tri tại cuộc tiếp xúc cử tri của kỳ họp trước; Báo cáo chuyên đề khác (nếu có); Cử đại diện lãnh đạo UBND phường, các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND phường tham dự các buổi tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND phường.

6. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường có trách nhiệm chỉ đạo Ban công tác Mặt trận cơ sở trên địa bàn phường thông báo công khai về nội dung, thời gian và địa điểm các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND phường chậm nhất là **07 ngày** trước ngày đại biểu tiếp xúc để cử tri biết, tham gia.

7. Ngoài việc tiếp xúc cử tri định kỳ trước và sau kỳ họp thường lệ HĐND phường, tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, đại biểu HĐND phường có thể tiếp xúc cử tri nơi đại biểu ứng cử, trực tiếp gặp gỡ cử tri để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri và những vấn đề mà đại biểu quan tâm; chuyển những kiến nghị của cử tri đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền để xem xét, giải quyết hoặc gửi đến Tổ đại biểu, đại biểu HĐND phường và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, Thường trực HĐND phường để tổng hợp báo cáo HĐND phường theo quy định.

Điều 8. Chương trình hội nghị TXCT trước và sau kỳ họp HĐND phường

1. Về tiếp xúc cử tri trước kỳ họp:

a) Đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam phường chủ trì hội nghị, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần đại biểu, chương trình, nội dung hội nghị và cử thư ký ghi biên bản hội nghị.

b) Đại biểu HĐND phường báo cáo với cử tri những vấn đề sau đây:

- Dự kiến chương trình, nội dung kỳ họp HĐND phường.

- Kết quả giải quyết và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trong hội nghị tiếp xúc cử tri trước.

- Báo cáo của UBND phường về tình hình phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn phường và các nội dung báo cáo chuyên đề khác (nếu có).

c) Cử tri phát biểu ý kiến.

d) Đại diện UBND phường và cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan phát biểu trả lời, tiếp thu những kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết.

đ) Đại diện Tổ đại biểu, đại biểu HĐND phường phát biểu ý kiến ghi nhận, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri.

e) Đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam phường phát biểu kết thúc hội nghị.

2. Về tiếp xúc cử tri sau kỳ họp.

a) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường phối hợp với Thường trực HĐND phường tổ chức để các đại biểu HĐND phường tiếp xúc cử tri sau kỳ họp.

Về quy trình tổ chức tiếp xúc cử tri sau kỳ họp: Thực hiện như tiếp xúc cử tri trước kỳ họp.

Về nội dung tiếp xúc cử tri sau kỳ họp: Đại biểu HĐND phường báo cáo kết quả kỳ họp HĐND phường, báo cáo kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã tiếp nhận tại hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp, tuyên truyền, vận động Nhân dân triển khai thực hiện các nghị quyết đã được HĐND phường thông qua.

b) Thường trực HĐND phường có trách nhiệm chuẩn bị: Báo cáo tóm tắt kết quả kỳ họp và các nghị quyết được HĐND phường đã thông qua tại kỳ họp.

Điều 9. Tổng hợp, chuyển ý kiến, kiến nghị của cử tri qua tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND phường

1. Chậm nhất **03 ngày**, sau hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường tổng hợp báo cáo tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các điểm tiếp xúc gửi Thường trực HĐND phường để rà soát, phân loại chuyển đến UBND phường và các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

2. Ý kiến, kiến nghị của cử tri được tổng hợp, phân loại theo từng nhóm vấn đề liên quan theo từng lĩnh vực.

Điều 10. Giải quyết và giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri qua tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND phường

1. UBND phường trả lời bằng văn bản các ý kiến, kiến nghị của cử tri do Thường trực HĐND phường chuyển đến trước **15 ngày** khai mạc kỳ họp thường lệ HĐND phường. Văn bản trả lời của UBND phường được gửi đến Thường trực HĐND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ phường và đại biểu HĐND phường.

2. Trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND phường, các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm nghiên cứu, giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri liên quan đến hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Đối với những vấn đề được đông đảo cử tri quan tâm kiến nghị nhiều lần, thuộc thẩm quyền và trong khả năng giải quyết của UBND phường, các cơ quan, đơn vị nhưng chậm được giải quyết hoặc đã được giải quyết nhưng cử tri vẫn tiếp tục kiến nghị thì Thường trực HĐND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường có ý kiến đề UBND phường, cơ quan liên quan xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Thường trực HĐND phường phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường theo dõi, đôn đốc và giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan ở địa phương.

Hình thức, trình tự, thủ tục giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri được thực hiện theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

4. Mỗi Tổ đại biểu, đại biểu HĐND phường có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn ứng cử thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành.

Trong trường hợp cần thiết, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND phường đăng ký làm việc để lãnh đạo UBND phường thông báo kết quả tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc trách nhiệm của UBND phường.

Mục 4

PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, TIẾP NHẬN, XỬ LÝ GIẢI QUYẾT VÀ GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH CỦA CÔNG DÂN

Điều 11. Trách nhiệm tiếp công dân và tổ chức việc tiếp công dân

1. Thường trực HĐND phối hợp với UBND phường chỉ đạo tổ chức thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở Tiếp công dân của phường theo quy định của Luật Tiếp công dân, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Trách nhiệm tham mưu, phục vụ việc tiếp công dân

a) Văn phòng HĐND và UBND phường có trách nhiệm tham mưu, bảo đảm các điều kiện và phục vụ việc tiếp công dân của Tổ Đại biểu HĐND Thành phố, Chủ tịch HĐND, Thường trực HĐND và Chủ tịch UBND phường tại Trụ sở Tiếp công dân của phường.

b) Văn phòng HĐND và UBND phường (*căn cứ chức năng nhiệm vụ theo quy định*) phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất nội dung và bố trí công chức theo dõi, ghi chép, phục vụ việc tiếp công dân Tổ Đại biểu HĐND Thành phố, Chủ tịch HĐND, Thường trực HĐND, Chủ tịch UBND phường. Sau buổi tiếp công dân, Văn phòng HĐND và UBND phường tham mưu văn bản chỉ đạo xử lý, giải quyết các vấn đề đã được kết luận tại buổi tiếp công dân.

c) Trong quá trình tiếp công dân của Tổ Đại biểu HĐND Thành phố, Chủ tịch HĐND, Thường trực HĐND và Chủ tịch UBND phường, việc tiếp nhận, xử lý bước đầu, phân loại, chuyển nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, người có thẩm quyền thụ lý, giải quyết; việc tiếp và xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung được thực hiện theo quy định của Luật Tiếp công dân và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Điều 12. Phối hợp trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

1. Đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến Thường trực HĐND phường, UBND phường, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường tiếp nhận, phân loại, xử lý theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và quy định khác của pháp luật liên quan.

2. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân phải được thông báo đến các cơ quan, cá nhân có liên quan và cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đã chuyển đơn đến trong thời hạn theo luật định.

Điều 13. Trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân

1. Thường trực HĐND phường, các Ban HĐND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đã chuyển đến UBND phường và các cơ quan có thẩm quyền.

Đối với những đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đã quá thời hạn giải quyết theo luật định nhưng chưa được giải quyết hoặc những đơn thư đã được UBND phường giải quyết nhưng công dân không đồng ý, vẫn còn khiếu nại đến các cấp mà có chứng cứ, tình tiết mới, nếu Thường trực HĐND phường, các Ban HĐND phường, đại biểu HĐND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường có kiến nghị thì UBND phường có trách nhiệm giải quyết, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền giải quyết hoặc kiểm tra, xem xét lại vụ việc. Thời hạn giải quyết và trả lời theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thường trực HĐND phường, các Ban HĐND phường phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường giám sát việc thi hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tổ chức Đoàn giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân ở địa phương theo thẩm quyền luật định.

3. Định kỳ 6 tháng một lần, UBND phường báo cáo bằng văn bản về việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân do Thường trực HĐND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường chuyển đến; Thường trực HĐND phường chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường tổ chức họp để nghe UBND phường, các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương báo cáo công tác trên.

Mục 5

PHỐI HỢP TRONG VIỆC BAN HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Điều 14. Phối hợp xây dựng, ban hành nghị quyết

1. Trước mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND phường mời lãnh đạo UBND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường tham gia cuộc họp liên tịch để bàn về thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp, trong đó có nội dung dự kiến các nghị quyết sẽ trình HĐND phường tại kỳ họp.

2. Chậm nhất **07 ngày** trước ngày diễn ra kỳ họp, Thường trực HĐND phường gửi các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết dự kiến trình tại kỳ họp để Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường tổ chức phản biện, đóng góp ý kiến. Tại các hội nghị phản biện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường mời đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND phường tham dự lắng nghe, giải trình các nội dung có liên quan theo quy định.

Ủy ban MTTQ Việt Nam phường gửi kết quả phản biện, đóng góp ý kiến và các kiến nghị, đề xuất để Thường trực HĐND, UBND phường xem xét hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết trong các bước thẩm tra, thảo luận góp ý nghị quyết.

Điều 15. Phối hợp thực hiện nghị quyết

1. Thường trực HĐND - UBND - Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường có trách nhiệm phối hợp trong triển khai và thực hiện Nghị quyết, trường hợp quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết nảy sinh vướng mắc, bất cập giữa các cơ quan, cần tổng hợp, trao đổi thông tin để xử lý phù hợp và kịp thời nhất.

2. Phối hợp trong việc tuyên truyền và vận động Nhân dân tham gia thực hiện các Nghị quyết của HĐND, các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; Đưa nội dung nghị quyết HĐND phường đến với người dân, cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

Mục 6

CÔNG TÁC KHÁC

Điều 16. Chế độ họp, thông tin

1. Thường trực HĐND phường mời đại diện Ủy ban nhân dân, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường tham dự phiên họp Thường trực HĐND định kỳ hàng tháng.

2. UBND phường mời đại diện Thường trực HĐND dự các phiên họp tập thể UBND phường hàng tháng và các cuộc họp khác của UBND phường để bàn về việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, ngân sách địa phương và các nhiệm vụ khác khi cần thiết.

3. UBND phường mời Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam phường dự các phiên họp tập thể UBND phường khi bàn về các vấn đề có liên quan.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực HĐND phường, UBND phường và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn các Ban của HĐND phường, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường và các đơn vị liên quan của Ủy ban MTTQ Việt Nam phường thực hiện Quy chế này.

2. Văn phòng HĐND & UBND phường có trách nhiệm tham mưu, giúp Thường trực HĐND phường, UBND phường, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường duy trì mối quan hệ công tác, theo dõi, đôn đốc và thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Văn phòng HĐND & UBND phường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hàng năm (vào tuần cuối của tháng 12) tham mưu tổ chức họp liên tịch để sơ kết đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện Quy chế phối hợp trong năm và thống nhất phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm phối hợp năm sau; năm cuối của nhiệm kỳ tham mưu phối hợp tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quá trình triển khai thực hiện, nếu cần thiết phải tiếp tục bổ sung, sửa đổi sẽ được các bên trao đổi, thống nhất, quyết định./.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Tiến

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Khánh Hòa

TM. ỦY BAN MTTQ
CHỦ TỊCH



Cao Đắc Tiến

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Ban Thường trực UB MTTQ VN Thành phố;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Ban Thường trực UB MTTQ VN phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, VP.